***Môn học:* TOÁN 2**

***Tên bài học:* BẢNG CỘNG (TIẾT 3)**

***Tiết:* 28**

***Thời gian thực hiện:* Thứ Tư 16/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- So sánh kết quả của tổng.

- Tính toán trong trường hợp có hai dấu phép cộng, làm quen với tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng qua các trường hợp cụ thể.

- Tính độ dài đường gấp khúc.

- Yêu thích môn học; cẩn thận, sáng tạo, hợp tác.

- Năng lực: Tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập.

- Học sinh: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** | **HĐBT** |
| **3’** | **1. Hoạt động mở đầu** | |  |
|  | - Giáo viên yêu cầu học sinh hát một bài hát.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS thực hiện. |  |
| **27’** | **3. Hoạt động luyện tập, thực hành** | | |
|  | **Bài 6.**  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS TL nhóm đôi tìm hiểu bài và thực hiện.  - HS có thể thực hiện bằng cách thử chọn lần lượt hoặc suy luận:  7+ ( bọ rùa ) < 7 + 2  Bọ rùa phải che số bé hơn 2 nên ta chọn số 1.  - GV nhận xét.  **Bài 7.**  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS nhóm bốn thảo luận, nhận biết yêu cầu của bài và tìm cách giải quyết.  - HS có thể tính tổng hoặc dựa vào mối quan hệ giữa tổng và số hạng: Mỗi tổng đều có số hạng là 9, kết quả lớn hay bé tuỳ thuộc vào số hạng còn lại.  - GV nhận xét, sửa chữa  **Bài 8.**  - Gọi HS nêu yêu cầu.  + GV giải thích từ “bến” (gọi tắt của bến tàu, bến thuyền)  - HD HS tìm hiểu bài nhận biết số trong  hình tròn là số cửa bến (bến số 13), kết quả mỗi phép tính là số của thuyền. Thuyền mang số nào thì sẽ đậu ở bến đó.  - GV nhận xét, sửa chữa  **Bài 9.**  - Tìm hiểu bài và tìm cách làm.  a) Để biết quãng đường mỗi bạn sên bò, HS thảo luận tìm cách GQVĐ; HS có thể đo nối tiếp; HS có thể đo từng từng đoạn rồi thực hiện phép tính cộng  b) So sánh.  13 cm > 1 dm (do 1 dm = 10 cm).  10 cm = 1 dm  - GV nhận xét, sửa chữa.  **Bài 10.**  - Gọi HS nêu yêu cầu.  - HD HS nhận biết hai nhiệm vụ cần làm: viết phép tính, nói câu trả lời.  - Khi sửa bài, GV khuyến khích HS giải  thích tại sao chọn phép cộng (Tìm số bạn có tất cả tương ứng với thao tác gộp).  - GV nhận xét, sửa chữa. | - HS nêu yêu cầu.  - HS thực hiện.  - HS nhận xét.  - HS nêu yêu cầu.  - HS thực hiện.  - HS nhận xét.  - HS nêu yêu cầu.  - HS trình bày.  - HS tính để thực hiện yêu cầu.  - HS nhận xét.  - HS nêu yêu cầu.  - HS trình bày.  - HS nhận xét.  - HS nêu yêu cầu.  - HS trình bày.  - HS nhận xét. |  |
| **5’** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** | | |
|  | - Cách cộng qua 10 trong phạm vi 20 (Gộp cho đủ chục rồi cộng với số còn lại).  Ví dụ:  + 9 cộng với một số ?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Dặn dò HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài Đường thẳng, đường cong.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh yêu cầu 2/17 cho cha mẹ xem. | - HS trả lời  + 9 cộng 1 rồi cộng số còn lại  - Lắng nghe  -Học sinh thực hiện ở nhà. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………..………………………………………………………..………………………..……………………………………………………………..

..………………………..…………………………………………………………

………………………..…………………………………………………………..